

**Phụ lục**  
**DANH MỤC VÀ NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**NỘI BỘ LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 477 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2025 của*  
*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

**Phần I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ (Thực hiện theo**  
**căn cứ pháp lý văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương): 02 TTHC**

**I. Thủ hành chính chính cấp tỉnh: 02 TTHC**

| STT | Tên thủ tục hành chính                                                                                              | Lĩnh vực   | Cơ quan thực hiện/Cấp có thẩm quyền quyết định                                                                                                                       | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                            |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản                             | Khoáng sản | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li><li>- Cấp có thẩm quyền quyết định: Thủ tướng Chính phủ.</li></ul>          | <ul style="list-style-type: none"><li>- Điều 28 Luật Khoáng sản năm 2010;</li><li>- Điều 23, Điều 24 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.</li></ul> |
| 2   | Khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh | Khoáng sản | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.</li><li>- Cấp có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Điều 78 Luật Khoáng sản năm 2010;</li><li>- Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.</li></ul>          |

**Tổng cộng: 02 TTHC nội bộ cấp tỉnh.**

## **Phần II**

### **NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ**

#### **1. Thủ tục: Khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản**

##### ***1.1. Trình tự thực hiện:***

- Bước 1: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ liên quan khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản.

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi lấy ý kiến Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các Bộ, ngành có liên quan theo quy định tại Điều 23 của Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoàn thiện hồ sơ khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Bước 4: Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định phê duyệt.

##### ***1.2. Cách thức thực hiện:*** Không quy định.

##### ***1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Công văn của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;

- Bản thuyết minh gồm các nội dung chính: Căn cứ pháp lý và tài liệu làm cơ sở khoanh định; nguyên tắc, phương pháp khoanh định; kết quả khoanh định theo từng lĩnh vực và tổng hợp danh mục các khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản. Mỗi khu vực phải có bảng tọa độ các điểm khép góc theo hệ tọa độ VN-2000, trừ khu vực cấm, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản vì lý do quốc phòng, an ninh. Phụ lục chi tiết kèm theo mô tả thông tin của từng khu vực đã khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản;

- Bản đồ thể hiện các khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm trên nền địa hình hệ tọa độ VN-2000, tỷ lệ từ 1/200.000 - 1/100.000, bao gồm cả đối hành lang bảo vệ, an toàn cho khu vực đã khoanh định (nếu có). Đối với các khu vực phức tạp, thể hiện trên các bản vẽ chi tiết tỷ lệ từ 1/25.000 - 1/10.000 hoặc lớn hơn.

##### ***1.4. Thời hạn giải quyết:*** Không quá 30 ngày làm việc.

##### ***1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:*** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

##### ***1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:*** Thủ tướng Chính phủ.

##### ***1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*** Quyết định phê duyệt của Thủ

tướng Chính phủ.

**1.8. Phí, lệ phí (nếu có):** Không quy định.

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không quy định.

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không quy định.

**1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Khoáng sản năm 2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

**2. Thủ tục: Khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.**

**2.1. Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có khoáng sản để khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo các tiêu chí quy định tại Điều 22 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.

- Bước 2: Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ký Quyết định phê duyệt.

**2.2. Cách thức thực hiện:** Không quy định.

**2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:** Không quy định.

**2.4. Thời hạn giải quyết:** Không quy định.

**2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Nông nghiệp và Môi trường.

**2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**2.8. Phí, lệ phí (nếu có):** Không quy định.

**2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không quy định.

**2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không quy định.

**2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Khoáng sản năm 2010;
- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ.